

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

*** Phân duy trì, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng**

Quy trình thực hiện theo Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc công bố định mức Kinh tế - Kỹ thuật dịch vụ chiếu sáng đô thị

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Quy trình thực hiện		
1	Có quy trình duy trì trạm đèn đảm bảo yêu	x	
	Quy trình duy trì trạm đèn không đảm bảo yêu cầu		x
2	Có quy trình thay thế thiết bị điện đảm bảo yêu cầu	x	
	Quy trình thay thế thiết bị điện không đảm bảo yêu cầu		x
2	Tổ chức nhân sự, quản lý chất lượng		
1	Có hệ thống tổ chức nhân sự quản lý, kiểm tra các trạm đèn, duy trì lưới điện chiếu sáng khoa học, hợp lý.	x	
	Có hệ thống tổ chức nhân sự quản lý, kiểm tra các trạm đèn, duy trì lưới điện chiếu sáng không khoa học, hợp lý.		x

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
2	Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng đầy đủ và cụ thể.	x	
	Không có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng đầy đủ và cụ thể.		x
3	Có biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ cho hệ thống điện CSCC, trang trí	x	
	Không có biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ cho hệ thống điện CSCC, trang trí		x
4	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho nhân công.	x	
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho nhân công.		x
5	Có giải pháp cụ thể ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất ...vv) làm ảnh hưởng đến việc quản lý vận hành.	x	
	Không có giải pháp cụ thể ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất ...vv) làm ảnh hưởng đến việc quản lý vận hành.		x

*** Phần duy trì, chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị**

Quy trình thực hiện theo Quyết định số 106/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc công bố định mức Kinh tế - Kỹ thuật dịch vụ cây xanh đô thị.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Quy trình thực hiện		
1	Quy trình Duy trì chăm sóc thảm cỏ, thảm hoa		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
2	Quy trình Duy trì chăm sóc bồn cảnh, cây hàng rào		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
3	Quy trình Duy trì chăm sóc cây bóng mát loại 1, loại 2, loại 3		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
4	Quy trình Duy trì chăm sóc cây cảnh trở hoa, cây cảnh tạo hình		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
5	Quy trình Duy trì chăm sóc cây thân búp bẹ		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
6	Quy trình Xếp chậu hoa vào vị trí trang trí sự kiện, lễ hội phục vụ công cộng		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
2	Tổ chức nhân sự, quản lý chất lượng		
1	Có hệ thống tổ chức nhân sự quản lý, kiểm tra khoa học, hợp lý.	x	
	Có hệ thống tổ chức nhân sự quản lý, kiểm tra không khoa học, hợp lý.		x
2	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho nhân công.	x	
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho nhân công.		x
3	Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đầy đủ và cụ thể.	x	
	Không có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đầy đủ và cụ thể.		x
4	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ và cụ thể.	x	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ và cụ thể.		x
5	Có giải pháp cụ thể ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất ...vv) làm ảnh hưởng đến công việc	x	

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	Không có giải pháp cụ thể ứng phó với các sự cố bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh đột xuất ...vv) làm ảnh hưởng đến công việc		x

*** Phần thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt**

Quy trình thực hiện theo Quyết định số 80/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
I	Quy trình thực hiện		
1	Công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
2	Công tác quét, gom rác đường phố bằng thủ công		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
3	Công tác tua vỉa hè, thu dọn phế thải ở gốc cây, cột điện, miệng cống hàm ếch.		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
4	Công tác vận chuyển chất thải từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận.		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x
5	Công tác Thu gom, nhặt, vớt rác ven bờ biển		
	- Có đầy đủ tiêu chí theo định mức	x	
	- Không đủ tiêu chí theo định mức		x

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
II	Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh môi trường		
1	Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đầy đủ và cụ thể.	x	
	Biện pháp thiếu tin cậy		x
2	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động đầy đủ và cụ thể	x	
	Biện pháp thiếu tin cậy		x
3	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ và cụ thể	x	
	Biện pháp thiếu tin cậy		x
III	Về mức độ đáp ứng sự cố thiên tai lũ lụt, bão gió, công việc phát sinh		
1	Có giải pháp cụ thể thực hiện các công việc phát sinh phục vụ chính trị đột xuất, khắc phục thiên tai, lũ lụt.	x	
	Không có giải pháp		x
2	Thực hiện công việc đảm bảo tiến độ yêu cầu của hợp đồng	x	
	Không đảm bảo tiến độ		x
IV	Yêu cầu khác		
1	Có biện pháp trong quá trình di chuyển phương tiện không để vương vãi và rò rỉ nước rác, vận chuyển rác ra khỏi đặc khu trước 7 giờ sáng và sau 20 giờ hàng ngày, đối với các điểm tập kết rác lên xe ép	x	
	Không có giải pháp		x
2	Có bố trí vị trí trung chuyển và tập kết xe gom rác phù hợp (điểm tập kết xe gom rác không nằm trên vỉa hè các tuyến đường, phố chính); Có giải pháp tác nghiệp không đổ rác tại điểm tập kết xe gom rác (rác phải để trên xe gom), không để nước rỉ rác tồn đọng tại điểm rác	x	
	Không có giải pháp		x
3	Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân vệ sinh môi trường	x	
	Không trang bị đầy đủ		x

*** Phần xử lý rác thải sinh hoạt**

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
I	Quy trình thực hiện		
1	Công tác vận hành cơ sở đốt chất thải rắn sinh hoạt không thu hồi năng lượng đáp ứng yêu cầu theo định mức quy định	x	
	Không đáp ứng đúng theo các yêu cầu trên		x
2	Tại địa điểm xử lý của nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường (Trường hợp nhà thầu không có chức năng xử lý rác thải mà ký hợp đồng xử lý rác với đơn vị khác thì nhà thầu phải liệt kê/cung cấp thông tin cụ thể của đơn vị đó khi tham gia dự thầu)	x	
	Không đáp ứng đúng theo các yêu cầu trên		x
II	Yêu cầu khác		
1	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho công nhân vận hành	x	
	Biện pháp thiếu tin cậy		x
2	Có biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ đáng tin cậy	x	
	Biện pháp thiếu tin cậy		x
3	Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân vận hành	x	
	Không trang bị đầy đủ		x

*** Thời gian, kế hoạch thực hiện hợp đồng**

STT	Các chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá
1	Có Kế hoạch thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
2	Không có kế hoạch thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ hoặc có Bảng thời gian thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt

*** Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng

	Nhà thầu cam kết đảm bảo uy tín về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2023, 2024, 2025) trở lại đây	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có cam kết đảm bảo uy tín về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP hoặc - Nhà thầu có cam kết đảm bảo uy tín về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP nhưng không trung thực hoặc - Nhà thầu không đảm bảo uy tín về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP 	Không đạt